

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày 18 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Hoa

Bà Trần Thị Quế Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Tráng Seo Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Nhà văn hóa đa năng xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn U; sinh ngày 04 tháng 5 năm 1985 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng K, năm sinh 1937 và bà Phạm Thị N, năm sinh 1949, có vợ Phan Mùi C, năm sinh 1993 (đã ly hôn) và 01 con năm sinh 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2016 bị Công an huyện Bắc Hà xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa tiền sự; bị bắt tạm giữ ngày 16/8/2021, tạm giam ngày: 19/8/2021, ngày được cho tại ngoại: Không; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Phạm Thị N, năm sinh 1949

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Chị Nguyễn Thị Q, năm sinh 1970

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 16/8/2021, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã B, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu cho kiểm tra, người đàn ông này khai nhận tên là Nguyễn Văn U, năm sinh 1985, trú tại thôn B, xã B, huyện B đang cất giấu ma túy trong người để đi bán, tổ công tác đưa Nguyễn Văn U về trụ sở Công an xã B để làm việc. Nguyễn Văn U khai đang để một gói ma túy trong túi quần phía trước bên trái U đang mặc để đi bán. Tổ công tác kiểm tra túi quần bên trái của U phát hiện một gói giấy bạc màu trắng bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột khô màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng nghi là ma túy trên của Nguyễn Văn U theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng, khoảng 14 giờ ngày 13/8/2021, Nguyễn Văn U đi sang nhà Đào Văn Q sinh năm 1964, trú tại thôn B, xã B, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai mua ma túy để sử dụng. Khi đến nhà Q, U dùng chìa khóa gõ cửa, Q mở cửa cho U vào trong nhà U bảo Q “Có hàng không bán cho con 700.000 đồng” và đưa tiền cho Q 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng), Q cầm tiền và lấy trong túi quần đang mặc 01 gói giấy bạc đưa cho U, biết chắc là ma túy U không mở ra xem mà đút luôn vào túi quần mang về nhà để sử dụng, trong 03 ngày U sử dụng 06 lần hết khoảng 2/3 số ma túy trên.

Đến khoảng 11 giờ ngày 16/8/2021 Nguyễn Văn U điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2-848.63 đi ra chợ B mua thức ăn, khi quay về thì gặp một người đàn ông đeo khẩu trang không rõ tên, địa chỉ đang đứng trên hành lang giữa cầu B thuộc thôn B, xã B vẫy tay gọi U dừng lại, người đàn ông hỏi “Có hàng bán không”, U hiểu ý người đàn ông hỏi mua ma túy nên U trả lời “không”. Người đàn ông tiếp tục hỏi nhiều lần nên U nảy sinh ý định bán số ma túy chưa sử dụng hết để kiếm lợi nhuận, U hỏi người đàn ông “có lấy nhiều không”, người đàn ông trả lời “lấy 300.000 đồng”. U bảo người đàn ông chờ đây để U về nhà lấy ma túy bán cho, sau đó U về nhà lấy gói ma túy để trong túi áo rồi đút vào túi quần mang ra bán cho người đàn ông trên, khi đến đầu cầu chưa kịp gặp người đàn ông để bán ma túy thì bị lực lượng Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong ngày 16/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định gói giấy bạc chứa chất bột khô màu trắng thu của Nguyễn Văn U có khối lượng là 0,32 gam (Không phải ba mươi hai gam).

Tại kết luận giám định số 224/GĐMT ngày 18/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận 0,32 gam chất bột khô vón cục, màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy Heroine (Hêrôin). Cơ quan giám định đã trích 0,07 gam để giám định, còn lại 0,25 gam trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại bản Cáo trạng số 21/ CT-VKS-BH ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn U 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,25 gam Heroine còn lại sau trích mẫu.

Về dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do nghiện ma túy nên ngày 13/8/2021 bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, số còn lại khi có người đàn ông hỏi mua ma túy, bị cáo đã thỏa thuận việc mua bán và đem ma túy đi bán cho người đàn ông đó, mục đích để bán kiếm lời; trên đường đi bán ma túy thì bị bắt quả tang. Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,32 gam. Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng và dư luận xấu đến trật tự trị an tại địa phương và trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình do lỗi cố ý; năm 2016 bị Công an huyện Bắc Hà xử phạt hành chính về

hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa tiền sự, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và áp dụng một mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[2] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp tự do, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ được gồm:

- 0,32 gam ma túy Heroine, trích mẫu giám định 0,07 gam Heroine không hoàn lại cơ quan trung cầu, nên không đề cập xử lý; số ma túy còn lại là 0,25 gam Heroine đã được tái niêm phong theo qui định; cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô HONDA nhãn hiệu Wave anphal, màu xanh, biển kiểm soát 24B2-848.63 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn U. Quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe mô tô trên là của bà Phạm Thị N, không liên quan đến vụ án, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà N là phù hợp, đến nay bà N không có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Út. Quá trình điều tra đã chứng minh không liên quan đến vụ án, lẽ ra phải tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án, nhưng do cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho bà Phạm Thị N là mẹ của bị cáo quản lý, đến nay bị cáo không có ý kiến gì về số tiền trên nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bị cáo khai là đã hỏi mua ma túy của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với Đào Văn Q, bị cáo U khai ngày 13/8/2021 Q đã bán ma túy cho U, quá trình điều tra Q không thừa nhận bán ma túy cho U, không có chứng cứ khác để chứng minh Q đã bán ma túy cho bị cáo U nên cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

Đối với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên cần được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 16/8/2021.

3. Việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,25 (không phải hai mươi lăm) gam Heroine (Hêrôin) được cho vào 01 phong bì niêm phong. Tại mép dán của phong bì được dán kín, có 04 chữ ký của những người tham gia niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì niêm phong ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn U ngày 16/8/2021 tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai”. Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- CQĐT Công an huyện Bắc Hà;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Nguyễn Thị Thu Hương